

Số: 46/2026/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 17 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 134/2026/TLST-DS ngày 19/3/2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:**

Ông **PHẠM QUỐC T**, Sinh năm 1963

Địa chỉ: ấp 4, xã CB, tỉnh ĐT.

*** Bị đơn:**

Ông **NGUYỄN VĂN Đ**, sinh năm 1971

Địa chỉ: ấp HP, xã CB, tỉnh ĐT.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà **NGUYỄN THỊ T**, sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp HP, xã CB, tỉnh ĐT.

Chị **NGUYỄN THỊ TRÚC L**, sinh năm 1990

Địa chỉ: 17/6A GD, khu phố 8, phường PH, thành phố HCM.

(bà Tâm, chị Linh uỷ quyền cho ông Nguyễn Văn Đ)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn Đ, bà Nguyễn Thị T và chị Nguyễn Thị Trúc L thống nhất cùng trách nhiệm đồng ý trả cho ông Phạm Quốc T số tiền nợ vốn và lãi tổng cộng là 1.298.105.600 đồng (Một tỷ hai trăm chín mươi tám triệu một trăm lẻ năm ngàn sáu trăm đồng) . Thực hiện trả một lần hạn chót vào ngày 11/5/2026

Kể từ ngày ông T có đơn yêu cầu Thi hành án nếu ông Đ, bà T và chị L chậm thi hành đối với phần tiền nợ nêu trên thì còn phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức lãi quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 của bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về án phí:

+ Ông Phạm Quốc T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do thuộc trường hợp là người cao tuổi theo quy định pháp luật.

+ Ông Nguyễn Văn Đ, bà Nguyễn Thị T và chị Nguyễn Thị Trúc L cùng chịu 12.735.792 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành quyết định được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 5 – Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.



THẨM PHÁN

NGUYỄN TRUNG TÍNH